

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN I
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2020/HS- ST

Ngày: 23/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trọng Chính

Bà Ksor Hương

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa: Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Ksor Đơ N, sinh năm: 1994, tại G.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn D, xã Ia M, huyện I, tỉnh G; nơi sinh sống: Thôn D, xã Ia M, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Rmah Th, sinh năm 1960 và bà Ksor H' K, sinh năm 1962; Vợ: Rmah H' G, sinh năm 1995. Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị: Rah Lan H' R, sinh năm: 1984 (đã chết).

** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Rah Lan H' R:*

1. Ông: Rmah G, sinh năm 1958 (Là cha ruột của người bị hại). Có mặt.

2. Bà: Rah Lan H' N, sinh năm 1959 (Là mẹ ruột của người bị hại). Có mặt.

Đều trú tại: Thôn D, xã Ia M, huyện I, tỉnh G.

** Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị: Rmah H' G, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn D, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

* Người phiên dịch: Bà Ksor H' N.

Địa chỉ: Thôn H'L, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/10/2019, Ksor Đơ N, Rmah H'G sau khi cất cở ở rẫy xong, Ksor Đơ N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe công nông độ chế về nhà thì gặp gia đình bà Rah Lan H'N là người ở cùng thôn đang đi bộ từ rẫy về nhà, bà Rah Lan H'N có nhờ Ksor Đơ N chở về nhà, vì là hàng xóm nên Ksor Đơ N đồng ý chở, đồng thời căn dặn đường xấu, ngồi trên xe phải cẩn thận, khi đang chở Rmah H'G, Rah Lan H'N, Rah Lan H'R, Rah Lan H'T, và Rah Lan H'R ngồi trên thùng xe chạy theo hướng từ đường mòn trong rừng thuộc xã Ia K, huyện I về nhà tại thôn D, xã Ia M, huyện I, đi đến gần đầu làng H'B, xã Ia K, huyện I, tỉnh G, do mặt đường đất gồ ghề, không bằng phẳng làm xe công nông lắc lư qua lại dẫn đến Rah Lan H'R ngã từ trên thùng xe xuống đất, bị bánh sau bên phải xe công nông đè lên ngực làm Rah Lan H'R bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện I, tỉnh G đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì chết.

Sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại đường vào rẫy thuộc làng H'B, xã Ia K, huyện I, tỉnh G, mặt đường đất cấp phối, đường cong, gồ ghề, không bằng phẳng, mặt đường rộng 5,20 mét, 02 bên rẫy mì có gờ đất cao là 3,30 mét.

- Quá trình khám nghiệm tất cả các vị trí dấu vết, trục xe được đo về mép đường bên phải theo chiều hướng từ đường vào rẫy ra hướng đường vào làng H'B, xã Ia K, huyện I, tại hiện trường phát hiện:

- Lấy vị trí có vĩ độ 13,5053, kinh độ 108,4837 làm điểm mốc và lấy mép đường bên phải theo hướng Đông Bắc đi Tây Nam làm điểm chuẩn.

- Vị trí nạn nhân ngồi trên thùng xe công nông (số 01), từ vị trí nạn nhân ngồi trên thùng xe công nông cách trục bánh sau xe công nông bên phải là 1,2m.

- Vị trí nạn nhân ngã xuống đất (số 02), nằm ngay vị trí điểm mốc, đầu nạn nhân nằm trong gầm xe công nông và cách trục bánh sau bên phải là 0,7m; 02 chân nạn nhân nằm ngoài lề đường.

- Vị trí xe công nông nằm trên mặt đường (số 03), đầu xe quay về hướng làng H'B, đuôi xe quay về hướng đường vào rẫy, trục bánh trước bên phải của xe công nông cách mép đường bên phải là 02m, trục bánh sau bên phải của xe công nông cách mép đường bên phải là 03m.

- Vị trí gờ đất có diện (13,30 x 0,50)m (số 04), cao 0,50m, trục bánh sau bên phải của xe công nông cách gờ đất điểm gần nhất là 0,7m và cách mép đường bên phải là 2,8m. (Bút lục số 13-40).

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án: Xe công nông độ chế do Ksor Đơ N điều khiển (không có biển kiểm soát): Có chiều dài là 6,77m, thùng xe dài 3,60m, rộng 1,60m, điểm gần nhất cách mặt đất là 0,35m, điểm cao nhất cách mặt đất là 0,80m và 02 thanh móc đều cắm cọc gỗ cao nhất 1,20m, thấp nhất là 01m, trục bánh trước rộng 0,85m, trục bánh sau rộng 2m, bộ tời cách thùng xe là 1,57m và cách mặt đất là 2,17m, tay lái điều khiển của xe công nông độ bằng vô lăng

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 143/2019/TT ngày 21/10/2019 của trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận: Rah Lan H'R chết do: Sốc chấn thương mất máu cấp do chấn thương ngực kín: Gãy xương sườn + Chấn thương cột sống.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT – VKS ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố Ksor Đơ N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Ksor Đơ N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Ksor Đơ N từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 23/6/2020.

Về tang vật vụ án: Xe công nông độ chế do bị cáo Ksor Đơ N điều khiển là xe của vợ chồng Đơ Niel, Rmah H' G, sau tai nạn Cơ quan điều tra đã tạm giữ. Quá trình điều tra nhận thấy, việc trả lại tài sản trên không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ksor Đơ N theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Ksor Đơ N đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại là 32.730.000 (*Ba mươi hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn*) đồng tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, không đề cập đến.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 11 giờ ngày 05/10/2019, Ksor Đơ N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe công nông độ chế chở Rmah H'G, Rah Lan H'N, Rah Lan H'R, Rah Lan H'T và Rah Lan H'R ngồi trên thùng xe chạy theo hướng từ đường mòn trong rừng thuộc xã Ia K, huyện I về nhà tại thôn D, xã Ia M, huyện I, đi đến gần đầu làng H'B, xã Ia K, huyện I, tỉnh G, do mặt đường đất gồ ghề, không bằng phẳng làm xe công nông lắc lư qua lại dẫn đến Rah Lan H'R ngã từ trên thùng xe xuống đất nên bị bánh sau bên phải xe công nông đè lên ngực làm Rah Lan H'R bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện I, tỉnh G đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì chết.

Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ksor Đơ N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe độ chế không đủ điều kiện cho phép tham gia giao thông, để người ngồi trên xe không được phép chở người, dẫn đến tai nạn làm chết chị Rah Lan H' R. Gây tác động xấu đến trật tự an toàn chung tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt thích đáng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có lỗi của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi của mình gây ra theo yêu cầu của gia đình

người bị hại. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình. Kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt và để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Ksor Đor N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ksor Đor N phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Ksor Đor N 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 23/6/2020.

Giao bị cáo Ksor Đor N cho Ủy ban nhân dân xã Ia M, huyện I, tỉnh G và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp

hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ksor Đor N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/6/2020). Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; cấp cao
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Viết Thịnh